

Phụ lục
DANH MỤC 38 NỘI DUNG ĐỀ XUẤT
TÍCH HỢP VÀO QUY HOẠCH TỈNH

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /11/2020 của
Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định)

| STT | Nội dung đề xuất | Đơn vị chủ trì thực hiện |
|----------------------------------|--|--|
| I. NỘI DUNG ĐỀ XUẤT NGÀNH | | |
| 1 | Hiện trạng phát triển giai đoạn 2011-2020 và phương hướng, giải pháp phát triển ngành nông, lâm nghiệp, thủy sản;... tỉnh Nam Định thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 | |
| 2 | Hiện trạng phát triển giai đoạn 2011-2020 và phương án quy hoạch, giải pháp phát triển hệ thống hạ tầng phòng, chống thiên tai và thủy lợi; các phương án phòng chống thiên tai;... tỉnh Nam Định thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 | - Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Các huyện, thành phố và đơn vị liên quan |
| 3 | Hiện trạng phát triển giai đoạn 2011-2020 và phương hướng, giải pháp phát triển khu vực nông thôn, xây dựng nông thôn mới; phát triển hợp tác xã, làng nghề nông thôn;...tỉnh Nam Định thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 | - Đơn vị tư vấn |
| 4 | Hiện trạng phát triển giai đoạn 2011-2020 và phương hướng, giải pháp phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông; dịch vụ vận tải, logistics;... tỉnh Nam Định thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 | - Sở Giao thông vận tải - Các huyện, thành phố và đơn vị liên quan - Đơn vị tư vấn |
| 5 | Hiện trạng phát triển giai đoạn 2011-2020 và phương hướng, giải pháp phát triển ngành công nghiệp tỉnh Nam Định thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 | - Sở Công Thương - Các huyện, thành phố và đơn vị liên quan |
| 6 | Hiện trạng phát triển giai đoạn 2011-2020 và phương án phát triển kết cấu hạ tầng cung cấp điện tỉnh Nam Định thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 | - Đơn vị tư vấn |

| STT | Nội dung đề xuất | Đơn vị chủ trì thực hiện |
|-----|---|---|
| 7 | Hiện trạng phát triển giai đoạn 2011-2020 và phương hướng, giải pháp phát triển các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Nam Định thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 | <ul style="list-style-type: none"> - Sở Công Thương - Các huyện, thành phố và đơn vị liên quan |
| 8 | Hiện trạng phát triển giai đoạn 2011-2020 và phương hướng, giải pháp phát triển dịch vụ thương mại; phương án phát triển kết cấu hạ tầng thương mại của tỉnh Nam Định thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 | <ul style="list-style-type: none"> - Đơn vị tư vấn |
| 9 | Hiện trạng phát triển giai đoạn 2011-2020 và phương hướng, giải pháp phát triển Khu kinh tế Ninh Cơ; các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Nam Định thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 | <ul style="list-style-type: none"> - Ban Quản lý khu công nghiệp tỉnh - Các huyện, thành phố và đơn vị liên quan - Đơn vị tư vấn |
| 10 | Đánh giá hiện trạng phát triển giai đoạn 2011-2020 và phương án quy hoạch phát triển hệ thống đô thị, nông thôn gắn với hạ tầng cấp, thoát nước;... tỉnh Nam Định thời kỳ 2021- 2030, tầm nhìn đến năm 2050 | <ul style="list-style-type: none"> - Sở Xây dựng - Các huyện, thành phố và đơn vị liên quan |
| 11 | Hiện trạng phát triển giai đoạn 2011-2020 và phương án quy hoạch vùng tỉnh, vùng liên huyện, vùng huyện, các khu chức năng;... tỉnh Nam Định thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến 2050 | <ul style="list-style-type: none"> - Đơn vị tư vấn |
| 12 | Hiện trạng phát triển giai đoạn 2011-2020 và phương hướng, giải pháp phát triển hạ tầng, thông tin và truyền thông; mạng lưới bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin, chính phủ điện tử, đô thị thông minh;... tỉnh Nam Định thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến 2050 | <ul style="list-style-type: none"> - Sở Thông tin và Truyền thông - Các huyện, thành phố và đơn vị liên quan - Đơn vị tư vấn |
| 13 | Hiện trạng tài chính ngân sách 2011-2020; mục tiêu, giải pháp tài chính, ngân sách tỉnh Nam Định thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến 2050 | <ul style="list-style-type: none"> - Sở Tài chính - Các huyện, thành phố và đơn vị liên quan - Đơn vị tư vấn |

| STT | Nội dung đề xuất | Đơn vị chủ trì thực hiện |
|-----|---|--|
| 14 | Hiện trạng phát triển giai đoạn 2011-2020 và phương hướng, giải pháp phát triển lĩnh vực y tế, dân số, dịch vụ y tế và cơ sở hạ tầng, mạng lưới y tế, chăm sóc sức khỏe trên địa bàn tỉnh Nam Định thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 | <ul style="list-style-type: none"> - Sở Y tế - Các huyện, thành phố và đơn vị liên quan - Đơn vị tư vấn |
| 15 | Hiện trạng phát triển giai đoạn 2011-2020 và phương hướng, giải pháp phát triển lĩnh vực giáo dục; hạ tầng, mạng lưới cơ sở giáo dục - đào tạo tỉnh Nam Định thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 | <ul style="list-style-type: none"> - Sở Giáo dục và Đào tạo - Các huyện, thành phố và đơn vị liên quan - Đơn vị tư vấn |
| 16 | Hiện trạng phát triển giai đoạn 2011-2020 và phương hướng, giải pháp phát triển lĩnh vực văn hóa, thể thao; hạ tầng, mạng lưới thiết chế văn hóa, thể thao; sản phẩm du lịch, thị trường du lịch tỉnh Nam Định thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 | <ul style="list-style-type: none"> - Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch - Các huyện, thành phố và đơn vị liên quan - Đơn vị tư vấn |
| 17 | Hiện trạng phát triển giai đoạn 2011-2020 và định hướng, giải pháp phát triển lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới, sáng tạo, khởi nghiệp tỉnh Nam Định thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 | <ul style="list-style-type: none"> - Sở Khoa học và Công nghệ - Các huyện, thành phố và đơn vị liên quan - Đơn vị tư vấn |
| 18 | Hiện trạng phát triển giai đoạn 2011-2020 và định hướng, giải pháp phát triển lĩnh vực lao động xã hội; đào tạo nguồn nhân lực theo nhu cầu phát triển tỉnh Nam Định thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 | <ul style="list-style-type: none"> - Sở Lao động - Thương binh và xã hội - Các huyện, thành phố và đơn vị liên quan - Đơn vị tư vấn |

| STT | Nội dung đề xuất | Đơn vị chủ trì thực hiện |
|-----|--|--|
| 19 | Đánh giá tiềm năng đất đai; hiện trạng sử dụng đất của tỉnh, tính hợp lý và hiệu quả sử dụng đất của tỉnh Nam Định giai đoạn 2011-2020. Lập phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai theo khu chức năng và theo loại đất đến từng đơn vị hành chính cấp huyện tỉnh Nam Định thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 | |
| 20 | <p>Đánh giá hiện trạng về tài nguyên, khoáng sản; phương án bảo vệ, khai thác, sử dụng, tài nguyên khoáng sản trên địa bàn tỉnh Nam Định thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050</p> <p>Đánh giá hiện trạng; phương án bảo vệ môi trường, bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học trên địa bàn tỉnh Nam Định thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050</p> <p>Đánh giá hiện trạng; phương án xử lý chất thải, xây dựng các khu xử lý chất thải trên địa bàn tỉnh Nam Định thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050</p> | <ul style="list-style-type: none"> - Sở Tài nguyên và Môi trường - Các huyện, thành phố và đơn vị liên quan - Đơn vị tư vấn |
| 21 | Đánh giá hiện trạng; phương hướng khai thác, sử dụng, bảo vệ tài nguyên nước, phòng, chống khắc phục hậu quả tác hại do nước gây ra trên địa bàn tỉnh Nam Định thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 | |
| 22 | Đánh giá tình hình và dự báo các nguy cơ, tác động của thiên tai, biến đổi khí hậu; đề xuất các phương án ứng phó với biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh Nam Định thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 | |
| 23 | Đánh giá về tiềm năng lợi thế; các yếu tố và điều kiện bên ngoài tác động đến sự phát triển của tỉnh. Đánh giá hiện trạng giai đoạn 2011-2020 và đề xuất giải pháp tăng cường thu hút đầu tư thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Xây dựng Danh mục dự án đầu tư và thứ tự ưu tiên trong từng thời kỳ quy hoạch | <ul style="list-style-type: none"> - Sở Kế hoạch và Đầu tư - Các huyện, thành phố và đơn vị liên quan - Đơn vị tư vấn |

| STT | Nội dung đề xuất | Đơn vị chủ trì thực hiện |
|---------------------------------------|--|--|
| 24 | Hiện trạng giai đoạn 2011-2020 và quan điểm, mục tiêu về lĩnh vực quốc phòng; phương án sử dụng đất quốc phòng trong thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 | <ul style="list-style-type: none"> - Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh - Các huyện, thành phố và đơn vị liên quan - Đơn vị tư vấn |
| 25 | Hiện trạng giai đoạn 2011-2020 và quan điểm, mục tiêu về lĩnh vực an ninh; phương án sử dụng đất an ninh trong thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 | <ul style="list-style-type: none"> - Công an tỉnh - Các huyện, thành phố và đơn vị liên quan - Đơn vị tư vấn |
| 26 | Hiện trạng giai đoạn 2011-2020 và quan điểm, mục tiêu về lĩnh vực biên phòng; phương án sử dụng đất biên phòng trong thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 | <ul style="list-style-type: none"> - Bộ đội biên phòng tỉnh - Các huyện, thành phố và đơn vị liên quan - Đơn vị tư vấn |
| II. NỘI DUNG ĐỀ XUẤT CẤP HUYỆN | | |
| 27 | Hiện trạng giai đoạn 2011-2020; phương hướng phát triển và tổ chức không gian phát triển kinh tế - xã hội, kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội trên địa bàn TP. Nam Định thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến 2050 | <ul style="list-style-type: none"> - UBND thành phố Nam Định - Các đơn vị liên quan - Đơn vị tư vấn |
| 28 | Hiện trạng giai đoạn 2011-2020; phương hướng phát triển và tổ chức không gian phát triển kinh tế - xã hội, kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện Mỹ Lộc thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến 2050 | <ul style="list-style-type: none"> - UBND huyện Mỹ Lộc - Các đơn vị liên quan - Đơn vị tư vấn |

| STT | Nội dung đề xuất | Đơn vị chủ trì thực hiện |
|------------|--|---|
| 29 | Hiện trạng giai đoạn 2011-2020; phương hướng phát triển và tổ chức không gian phát triển kinh tế - xã hội, kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện Vụ Bản, thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến 2050 | <ul style="list-style-type: none"> - UBND huyện Vụ Bản - Các đơn vị liên quan - Đơn vị tư vấn |
| 30 | Hiện trạng giai đoạn 2011-2020; phương hướng phát triển và tổ chức không gian phát triển kinh tế - xã hội, kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện Nam Trực, thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến 2050 | <ul style="list-style-type: none"> - UBND huyện Nam Trực - Các đơn vị liên quan - Đơn vị tư vấn |
| 31 | Hiện trạng giai đoạn 2011-2020; phương hướng phát triển và tổ chức không gian phát triển kinh tế - xã hội, kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện Ý Yên, thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến 2050 | <ul style="list-style-type: none"> - UBND huyện Ý Yên - Các đơn vị liên quan - Đơn vị tư vấn |
| 32 | Hiện trạng giai đoạn 2011-2020; phương hướng phát triển và tổ chức không gian phát triển kinh tế - xã hội, kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện Trực Ninh, thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến 2050 | <ul style="list-style-type: none"> - UBND huyện Trực Ninh - Các đơn vị liên quan - Đơn vị tư vấn |
| 33 | Hiện trạng giai đoạn 2011-2020; phương hướng phát triển và tổ chức không gian phát triển kinh tế - xã hội, kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội trên địa bàn Nghĩa Hưng, thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến 2050 | <ul style="list-style-type: none"> - UBND huyện Nghĩa Hưng - Các đơn vị liên quan - Đơn vị tư vấn |
| 34 | Hiện trạng giai đoạn 2011-2020; phương hướng phát triển và tổ chức không gian phát triển kinh tế - xã hội, kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện Xuân Trường, thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến 2050 | <ul style="list-style-type: none"> - UBND huyện Xuân Trường - Các đơn vị liên quan - Đơn vị tư vấn |

| STT | Nội dung đề xuất | Đơn vị chủ trì thực hiện |
|---|--|--|
| 35 | Hiện trạng giai đoạn 2011-2020; phương hướng phát triển và tổ chức không gian phát triển kinh tế - xã hội, kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện Giao Thủy, thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến 2050 | <ul style="list-style-type: none"> - UBND huyện Giao Thủy - Các đơn vị liên quan - Đơn vị tư vấn |
| 36 | Hiện trạng giai đoạn 2011-2020; phương hướng phát triển và tổ chức không gian phát triển kinh tế - xã hội, kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện Hải Hậu, thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến 2050 | <ul style="list-style-type: none"> - UBND huyện Hải Hậu - Các đơn vị liên quan - Đơn vị tư vấn |
| III. NỘI DUNG ĐỀ XUẤT HÀNH LANG KINH TẾ, KHÔNG GIAN BIỂN | | |
| 37 | Thực trạng và định hướng tổ chức không gian phát triển các hành lang kinh tế: Quốc lộ 10, quốc lộ 21, quốc lộ 21B mới; Tuyến đường trục phát triển nổi vùng kinh tế biển với đường cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình; Tuyến đường bộ ven biển đoạn đi qua địa phận tỉnh Nam Định;... | <ul style="list-style-type: none"> - Sở Kế hoạch và Đầu tư - Sở Tài nguyên và Môi trường - Các đơn vị liên quan |
| 38 | Hiện trạng giai đoạn 2011-2020; phương hướng phát triển các ngành kinh tế biển và tổ chức không gian biển tỉnh Nam Định thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến 2050 | <ul style="list-style-type: none"> - Đơn vị tư vấn |